

Số: /KH-UBND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Công tác tư pháp năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

Căn cứ định hướng công tác tư pháp năm 2025 của Bộ Tư pháp, Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác tư pháp năm 2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả cao nhất nhiệm vụ công tác tư pháp tại địa phương, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2025 được nêu tại Báo cáo số 572/BC-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp tình hình công tác tư pháp năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2025.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở trong công tác tham mưu quản lý Nhà nước về lĩnh vực tư pháp. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm, mối quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2025

1. Nhiệm vụ công tác tư pháp trong các lĩnh vực cụ thể

1.1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

- Tiếp tục tổ chức quán triệt thực hiện công tác xây dựng pháp luật theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, đặc biệt là ý kiến chỉ đạo, định hướng của đồng chí Tổng Bí thư; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Kế hoạch số 318-KH/TU ngày 12/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức triển khai, quán triệt Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Công văn số 1223-CV/TU ngày 28/11/2024 của Tỉnh ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

- Tập trung, khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các VBQPPL thuộc thẩm quyền được giao theo các VBQPPL của Trung ương, đảm bảo kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định. Nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL, thẩm định dự thảo VBQPPL; thực hiện thường xuyên, kịp thời, hiệu quả công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền văn bản; công tác rà soát VBQPPL do HĐND - UBND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành.

- Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác VBQPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát VBQPPL đặc biệt là đội ngũ cán bộ pháp chế của các Sở, ban, ngành tỉnh; tăng cường tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL cho đội ngũ cán bộ Tư pháp, cán bộ pháp chế. Kịp thời triển khai Luật Ban hành VBQPPL mới sau khi được Quốc hội thông qua.

1.2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

a) Quản lý xử lý vi phạm hành chính

Tiếp tục tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính:

- Tổ chức kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, trong đó tập trung các lĩnh vực phát sinh nhiều vi phạm, có tính chất phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến các quan hệ xã hội và an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu, hướng dẫn nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính cho người có thẩm quyền xử phạt, công chức, viên chức tham mưu thiết lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

- Tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm nhằm quán triệt, tháo gỡ về những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành pháp luật, nhất là những khó khăn trong việc triển khai các Nghị định mới liên quan đến xử lý vi phạm hành chính.

b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật theo quy định, trong đó tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm có nhiều vướng mắc, bất cập của tỉnh; triển khai kịp thời các lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tổng hợp, đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định của pháp luật cho phù hợp với thực tiễn thi hành.

1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, nhất là triển khai hiệu quả các Đề án lớn về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật mới được Thủ tướng Chính phủ ban hành để tạo ra sự đổi mới căn bản về công tác PBGDPL theo yêu cầu của Kết luận số 80-KL/TW và Nghị quyết số 27-NQ/TW; phát huy hiệu quả vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL và các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý.

- Đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức PBGDPL một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, chú trọng đối tượng đặc thù; tập trung phổ biến các văn bản mới của Đảng, Nhà nước, bám sát các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các vấn đề nổi cộm; đẩy mạnh truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng VBQPPL để tạo đồng thuận xã hội, coi đây là giải pháp quan trọng để gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng pháp luật với công tác tổ chức thi hành pháp luật; đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động PBGDPL.

- Thực hiện tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư và Quyết định số 1521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ bằng hình thức phù hợp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030", như: tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; huy động đội ngũ luật sư, luật gia, thẩm phán, kiểm sát viên, người hiểu biết pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư; tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, xây dựng nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Thực hiện kiểm tra công tác PBGDPL kết hợp kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở, đánh giá công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025; Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2022 - 2030”.

1.4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc đầy đủ các quy định pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước.

- Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý nhà nước, kiểm tra việc thi hành pháp luật trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực quốc tịch, hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước.

- Tiếp tục cập nhật, hoàn chỉnh, kết nối đồng bộ và quản lý sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, cơ sở dữ liệu lĩnh vực hành chính tư pháp phục vụ công tác quản lý, thực hiện thủ tục hành chính theo quy định và phân cấp hiện hành.

- Chỉ đạo rà soát, thống kê, bàn giao hồ sơ, cơ sở dữ liệu về lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước cho công chức, viên chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ.

1.5. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản, đề án trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp như: Luật Luật sư năm 2006 (được sửa đổi, bổ sung năm 2012); Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (được sửa đổi, bổ sung năm 2024); Luật Giám định tư pháp năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Luật Công chứng năm 2014; Luật Công chứng năm 2024; Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản; Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp”;...

- Tổ chức kiểm tra các tổ chức thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp theo đúng Kế hoạch đề ra. Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực hỗ trợ tư pháp đúng thời hạn, đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn, thi hành. Đẩy mạnh việc thực hiện Đề án đổi mới công tác Trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025; triển khai hiệu quả nhiệm vụ của Sở Tư pháp tại 03 Chương trình mục tiêu quốc gia. Tập trung vào thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, đặc biệt là vụ việc tham gia tố tụng. Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý.

1.6. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2024 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đối với công chức, viên chức của ngành Tư pháp theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

1.7. Công tác xây dựng Ngành; cải cách hành chính, chuyển đổi số và các lĩnh vực công tác khác

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc kiện toàn tổ chức bộ máy Sở Tư pháp theo đúng định hướng của Trung ương; tăng cường bố trí biên chế, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan đơn vị thuộc ngành Tư pháp, kiện toàn chức bố trí nhân sự làm công tác pháp chế trong cơ quan, đơn vị theo quy định, đáp ứng yêu cầu công tác tư pháp.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức Sở, ngành Tư pháp, trong đó đặc biệt chú trọng đến đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực thực hiện nhiệm vụ và đạo đức công vụ cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện các nội dung công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp, thi đua khen thưởng gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, thực hiện chuyển đổi số và Đề án 06.

- Rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính, hoàn chỉnh quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, tái cấu trúc, đơn giản hóa thủ tục hành chính, xây dựng quy trình điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực tư pháp theo quy định và theo quyết định công bố của Bộ Tư pháp.

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

Trên cơ sở thực hiện đầy đủ, toàn diện và đồng bộ các nhiệm vụ cụ thể nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung nguồn lực để thực hiện trong năm 2025 như sau:

2.1. Tập trung rà soát cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ và triển khai phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy Sở Tư pháp bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với quy định, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

2.2. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định hướng dẫn thi hành. Nâng cao chất lượng xây dựng các dự thảo VBQPPL, đảm bảo văn bản được ban hành đúng trình tự, thủ tục, nội dung đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, khả thi. Trong đó, tập trung xây dựng các VBQPPL liên quan đến sáp nhập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND các cấp.

2.3. Tăng cường công tác tổ chức tuyên truyền pháp luật nhất là các cuộc thi, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về pháp luật và ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc tổ chức thi hành pháp luật. Kịp thời phát hiện những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, bất cập và đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2.4. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng dịch vụ công trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; hỗ trợ tư pháp; nuôi con nuôi; trợ giúp pháp lý... theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra.

2.5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của pháp luật, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Chủ động nắm bắt, tăng cường thanh tra đột xuất, nhất là các cơ quan, tổ chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc các lĩnh vực do ngành Tư pháp quản lý có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

và các cơ quan, đơn vị có liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác tư pháp năm 2025; chủ trì xây dựng và triển khai Kế hoạch chi tiết từng lĩnh vực công tác; chủ động hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Tư pháp triển khai những nhiệm vụ có liên quan như: Xây dựng văn bản; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; tuyên truyền, phổ biến pháp luật; pháp chế ngành; tổ chức thi hành và theo dõi thi hành pháp luật; xử lý vi phạm hành chính; các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp và thực hiện chế độ báo cáo 6 tháng, năm về Sở Tư pháp tổng hợp theo đúng thời gian quy định.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch công tác tư pháp năm 2025; bố trí và bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp theo Kế hoạch đã đề ra. Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp tổng hợp theo đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch công tác tư pháp năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.qv

Đồng Văn Thanh